

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA AN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 24/5/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Diệp;
2. Bà Lưu Thị Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lý Hoàng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với:

- Bị cáo Phan Văn T; tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 03 tháng 01 năm 1994 tại xã NĐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Tri Phương, xã NĐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ Đoàn thể, Đảng phái: Không có; Con ông Phan Văn Tường, sinh năm 1962 và con bà Đàm Thị Yên, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có bốn chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 25/6/2022. Hiện đang tại ngoại tại xóm Tri Phương, xã NĐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Hứa Thị T2, sinh năm 1974 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Hoàng Văn T3, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm NL, xã NH, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Văn bản ủy quyền lập ngày 06/01/2022. Có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hoàng Thị T4, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 2, phường SH, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị H.

Địa chỉ: Công ty TNHH thương mại tổng hợp KA – Khau Hân, Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

- **Người làm chứng:** Lục Quốc H2, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 1, phường SH, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T là lái xe của Công ty TNHH thương mại tổng hợp KA có địa chỉ tại Khau Hân, Đề Thám, thành phố Cao Bằng từ năm 2020, công việc chính là lái xe tải chở hàng cho khách ở trong tỉnh. Khoảng 10 giờ ngày 06/12/2021 T điều khiển xe ô tô BKS 11C-007.89 cùng với Lục Quốc H2, sinh năm 1994, trú tại phường SH, thành phố Cao Bằng di chuyển theo hướng thành phố Cao Bằng – QH để chở hàng hóa đi giao cho khách ở thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe ô tô đến đoạn đường thuộc địa phận xóm NL, xã Nguyễn Huệ, huyện Hòa An vừa đi qua vòng cua về bên trái Km 288 + 630 đường Quốc lộ 3. Lúc này T không tập trung, thiếu quan sát và không làm chủ được tốc độ, khi nhìn thấy xe mô tô BKS 11H1 – 085.56 do bà Hoàng Thị T4, sinh năm 1973 trú tại phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng điều khiển đang dừng ở mép đường bên phải, lúc này bà Tâm đang ngồi trên yên xe, khoảng cách khi T phát hiện xe mô tô phía trước khoảng 06 mét. T đã vội điều khiển xe về phía lề đường bên phải để tránh xe mô tô của bà Tâm, thì bánh xe trước và sau bên phải xe ô tô leo lên sân bê tông của nhà dân nằm ở phía bên phải đường và tiếp tục lao sang sân bê tông của nhà dân kế tiếp. Lúc này phần bánh và sườn xe bên trái va chạm vào xe mô tô của bà Tâm, khiến cả người và xe ngã ra mặt đường. Xe ô tô tiếp tục lao về phía trước đâm trúng xe mô tô BKS 11H1-058.02 và một người phụ nữ mang tên Hứa Thị T2 đang đứng cạnh đấy, sau đó xe ô tô va chạm trúng đồng cũi và đồng cát ở lề đường bên phải thì dừng lại.

Hậu quả vụ tai nạn giao thông: Bà Hứa Thị T2 bị thương ở vùng đầu và sau gáy, được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng, sau đó chuyển tuyến điều trị đến Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, đến ngày 13/12/2021 bà Hứa Thị T2 tử vong. Đối với bà Hoàng Thị T4 thì bị xây sát nhẹ, hai xe mô tô BKS: 11H1-085.56 và 11H1-058.02 bị hư hỏng một số bộ phận.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 006/21/GĐHS, ngày 28/12/2021 của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cao Bằng kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sau tai nạn, nạn nhân hôn mê, đa chấn

thương, sưng nề, sây sát da vùng đầu, mặt và chân trái; Vỡ toác rộng đường khớp cằm – thái dương bên trái; Chảy máu dưới mạng cứng thùy trán và thái dương hai bên; Chảy máu não đa ổ thùy trán và thùy thái dương hai bên, thùy cằm trái. Nguyên nhân chết là do hậu quả của chấn thương sọ não nặng.

Tại sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06/12/2021 thể hiện như sau: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường rải bê tông nhựa, mặt đường phẳng rộng 5,13m, lề trái rộng 70cm, lề phải rộng 1,25m, theo hướng thành phố Cao Bằng - huyện QH thì đường cua về bên trái và không bị che khuất tầm nhìn; sân nhà bà Hứa Thị T2 nằm ở bên phải đường, là sân bê tông có diện tích 37m²; xe mô tô 11H1-085.56 đang dựng chân chống phụ ở dưới lề đường còn xe mô tô 11H1- 058.02 đổ nghiêng trên sân bê tông nhà bà T2; xe ô tô 11C-007.89 đang đỗ, đầu xe hướng đi huyện QH, phần bánh bên phụ lái nằm trên sân nhà bà T2 còn bánh bên lái vẫn nằm dưới đường đi. Trên mặt đường, lề đường và sân bê tông nhà ông K, bà T2 có nhiều vết cày, vết trượt đều theo chiều hướng từ thành phố Cao Bằng đi huyện QH.

Kết quả khám nghiệm phương tiện ghi nhận: Xe ô tô 11C-007.89 bị mài xước, lõm tại các vị trí: Góc bên phải ba đờ sóc, đèn tín hiệu, mặt nạ phía trước bên phải; mép dưới cửa trục lớp trước phía dưới gầm xe, phần gầm phía dưới nhíp bên trái trục bánh trước, lớp trước bên trái, má ngoài và mặt lớp trước bên phải; 02 xe mô tô 11H1-085.56 và 11H1-058.02 bị hư hỏng không đáng kể.

Về phần bồi thường: Sau khi tai nạn xảy ra, Phan Văn T cùng gia đình đã thỏa thuận với gia đình nạn nhân để đền bù thiệt hại, hai bên thỏa thuận, phía gia đình Phan Văn T đền bù cho gia đình nạn nhân Hứa Thị T2 số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) gồm chi phí điều trị, mai táng phí và tổn thất tinh thần, phía gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền theo thỏa thuận và cam kết bãi nại không kiện cáo hay yêu cầu bồi thường thêm. Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phan Văn T ngày 07/02/2022.

Cáo trạng số 21/CT-VKSHA ngày 10/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận đã có hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và thật sự không mong muốn hậu quả xảy ra.

Người đại diện hợp pháp của bị hại theo ủy quyền ông Hoàng Văn T3 trình bày: Sự việc xảy ra là không mong muốn đối với cả hai bên, sau khi gây tai nạn dẫn đến bà T2 chết thì bị cáo đã không trốn tránh trách nhiệm mà cùng gia đình đã đến động viên chia buồn với gia đình và chủ động thỏa thuận bồi thường cho gia đình. Tuy nhiên, hiện nay gia đình bị hại rất khó khăn nên phía bị hại mong muốn phía bị cáo bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng để trang trải cuộc sống. Bị cáo Phan Văn T có ý kiến, phía gia đình bị cáo cũng rất khó khăn,

mọi chi phí bồi thường trước đó đều phải đi vay mượn nên không thể bồi thường thêm chi phí như phía bị hại yêu cầu. Sau khi bị cáo có ý kiến thì phía bị hại không có yêu cầu gì thêm và phía bị hại rút lại Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị T4 trình bày: Ngày 06/12/2021, bà điều khiển xe mô tô di chuyển theo hướng thành phố Cao Bằng – QH, khi đi đến xóm NL, xã Nguyễn Huệ, bà dừng xe ở bên đường để hỏi người dân cạnh đường thì bị một xe ô tô lao qua và quệt vào phía bên tay phải của bà làm bà và xe ngã ra đường. Sau khi tai nạn xảy ra, phía bị cáo và bà đã thỏa thuận bồi thường xong các thiệt hại nên bà không có yêu cầu gì thêm.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn T mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết trong giai đoạn điều tra, tại phiên tòa sau khi trao đổi, thỏa thuận thì đại diện hợp pháp người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét và bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Phan Văn T không có ý kiến tranh luận, người đại diện hợp pháp của bị hại theo ủy quyền, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì thêm. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo Phan Văn T không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, T luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa việc vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng quá trình điều tra đã có lời khai và đơn. Việc vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp

với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại và phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được kết luận như sau: Khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 06/12/2021 tại Km 288 + 630 đường Quốc lộ 3 thuộc địa phận xóm NL, Nguyễn Huệ, Hoà An, Cao Bằng bị cáo Phan Văn T khi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 11C-007.89 đi theo hướng từ thành phố Cao Bằng – huyện QH, do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ đã để xe ô tô lao lên sân và đâm vào bà Hứa Thị Thiểm đang đứng trên sân nhà của mình. Hậu quả là bà Hứa Thị T2 bị chấn thương sọ não nặng phải đưa đi bệnh viện cấp cứu sau đó chết ngày 13/12/2021. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã được cấp giấy phép lái xe hạng C buộc bị cáo phải nhận thức được khi tham gia giao thông phải chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Nhưng trong quá trình điều khiển chiếc xe ô tô BKS 11C-007.89 tham gia giao thông đường bộ, bị cáo đã chủ quan không chú ý quan sát, thiếu tập trung và bị bất ngờ trong khi đang lái xe với tốc độ nhanh. Như vậy hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ được quy định tại khoản 5 Điều 4, khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm chết một người. Do đó, bị cáo Phan Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự nên cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm giáo dục đối với bị cáo nói riêng và để phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại; Quá trình điều tra được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa đại diện bị hại

rút đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên tại thời điểm viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt thì phía đại diện bị hại không bị cưỡng ép và hoàn toàn tự nguyện nên việc rút đơn tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên có cơ sở chấp nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo lần đầu phạm tội; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại Điều 2, Điều 4 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách bằng hai lần mức hình phạt tù và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NĐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng để giám sát, giáo dục cũng có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục người khác có ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Tại giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) và hai bên gia đình có viết bản cam kết không yêu cầu bồi thường gì thêm, xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các hai bên và hiện nay đã thực hiện xong thỏa thuận, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với việc thỏa thuận trên không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên vấn đề bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô BKS 11C-007.89, xe mô tô BKS 11H1-085.56, xe mô tô BKS 11H1-058.02. Xét thấy việc trả lại số vật chứng này là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại theo ủy quyền, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Các Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Phan Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn T **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48** (*Bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/5/2022.

Giao bị cáo Phan Văn T cho Ủy ban nhân dân xã NĐ, huyện QH, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phan Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự”.

Trường hợp bị cáo Phan Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu án hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại theo ủy quyền có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện;
- Bị cáo; Người làm chứng;
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- Người có QL&NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lục Thanh Hải